

1	Xây dựng cơ sở dữ liệu phục vụ công tác thu tiền sử dụng đất tại một số phường, xã của thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh	B2006-11-22/ Bộ	PGS.TS. Hồ Thị Lam Trà	2006
2	Nghiên cứu sản xuất phân hữu cơ vi sinh vật đa chức năng bón cho cây lúa	B2006-32-23/Bộ	PGS.TS. Nguyễn Xuân Thành	2006
3	Xây dựng mô hình quy hoạch chi tiết trung tâm xã và điểm dân cư nông thôn huyện Chí Linh- tỉnh Hải Dương	B2006-11-24/Bộ	PGS.TS. Vũ Thị Bình	2006
4	Xây dựng bộ hệ thống chỉ tiêu định mức sử dụng đất phục vụ giảng dạy môn học quy hoạch sử dụng đất	B2006-11-25/Bộ	TS. Nguyễn Quang Học	2006
5	Ứng dụng kỹ thuật viễn thám và công nghệ GIS trong việc đánh giá quá trình đô thị hóa ở khu vực ngoại thành Hà Nội	B2006-11-27/Bộ	PGS.TS. Nguyễn Khắc Thời	2006
6	Nghiên cứu quy trình xử lý nước thải từ khu vực hành chính và khu dân cư để đạt tiêu chuẩn nước tưới trong sản xuất nông nghiệp sạch	B2006-11-28/Bộ	TS. Trịnh Quang Huy	2006
7	Nghiên cứu biện pháp sinh học xử lý ô nhiễm Cu, Zn,Pb trong nông nghiệp	B2006-11-01-TĐ/Bộ	PGS TS Nguyễn Hữu Thành	2006
8	Nghiên cứu sản xuất và chuyển giao sử dụng các loại phân đa yếu tố chuyên dùng cho lúa, ngô, đậu tương tại đồng bằng sông Hồng	B2006-11-03-TĐ	PGS.TS Nguyễn Như Hà	2006
9	Ứng dụng công nghệ GIS và RS trong nghiên cứu xây dựng hệ thống sử dụng đất hợp lý cho vùng thượng nguồn lưu vực sông Cả	số B2007-11-69TĐ	PGS.TS. Trần Đức Viên	2007
10	Đánh giá hiệu quả và đề xuất các loại hình sử dụng đất vùng gò đồi huyện Nam Đàn tỉnh Nghệ An nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng đất nông lâm nghiệp	B2007-11-54	PGS.TS. Trần Văn Chính	2007
11	Đánh giá thực trạng và xây dựng mô hình môi giới giao dịch Bất động sản trên địa bàn Thành phố Hà Nội	B2007-11-55	PGS.TS Nguyễn Thanh Trà	2007
12	Ứng dụng công nghệ kiểm nóng có xúc tác kim loại để tiêu hủy thuốc bảo vệ thực vật cấm sử dụng và tồn đọng	B2007-11-62	TS. Phan Trung Quý	2007

13	Xây dựng quy trình thâm canh tổng hợp cho lúa lai	B 2008-11-101	PGS.TS Nguyễn Văn Dung	2008
14	Xây dựng mô hình ứng dụng các giải pháp tiết kiệm nước và phân bón trong thâm canh lúa tại Hà Giang	KC-HG-01(08)/Tỉnh	PGS.TS. Nguyễn Văn Dung	2008
15	Xây dựng cơ sở dữ liệu đánh giá xói mòn đất bằng công nghệ viễn thám và hệ thống thông tin địa lý phục vụ công tác bảo vệ đất dốc huyện Tam Nông, Phú Thọ	B2008 -11-102/Bộ	TS Trần Quốc Vinh	2008
15	Xây dựng phần mềm quy trình công nghệ lập quy hoạch sử dụng đất cấp xã	B2008-11-112/Bộ	TS Nguyễn Quang Học	2008
17	Nghiên cứu quy trình xử lý rơm rạ trên đồng ruộng và tái chế thành phân hữu cơ bón cho cây lúa trên đất phù sa sông Hồng	B 2008-11-113	PGS.TS. Nguyễn Xuân Thành	2008
18	Xử lý phế phụ phẩm lúa, hành tỏi bằng chế phẩm vi sinh vật và tái chế thành phân hữu cơ	Cấp Tỉnh	PGS.TS. Nguyễn Xuân Thành	2008
19	Nghiên cứu tuyển chọn thực vật, vi sinh vật có khả năng hấp thu, chuyển hóa kim loại nặng để xử lý đất nông nghiệp bị ô nhiễm	ĐT nhánh cấp Bộ	PGS.TS Nguyễn Hữu Thành	2009-2010
20	Nghiên cứu giải pháp thủy lợi cải tạo phục hồi và bảo vệ vùng đất có vấn đề phục vụ phát triển kinh tế xã hội dải ven biển đồng bằng Bắc Bộ	ĐT nhánh cấp Nhà nước	PGS.TS Nguyễn Hữu Thành	2009-2010.
21	Ứng dụng công nghệ tin học để đánh giá dự báo và cảnh báo tình trạng xói mòn đất trên đất dốc canh tác vùng đồi núi	B2009-11-134/Bộ	TS. Nguyễn Duy Bình	2009-2011